

BẢN TIN CHUYÊN ĐỀ

Những nội dung cơ bản về học tập và thực hành
TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHƯƠNG PHÁP, PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH
TRONG GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI CỦA ĐẤT NƯỚC



GIỚI THIỆU CHUNG



Các đại biểu tham dự Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện một số Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị ngày 03/9/2026
(Ảnh: DUY LINH_BAONHANDAN)



Bản tin chuyên đề thực hiện theo tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2026 và toàn khóa **“Những nội dung cơ bản về học tập và thực hành tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới của đất nước”** (Ban Tuyên giáo Trung ương)

01

Khẳng định nội dung, tầm vóc, giá trị lý luận và thực tiễn trường tồn của tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh; xác định đây vừa là một bộ phận nền tảng tư tưởng, vừa là nguồn sức mạnh nội sinh, nền tảng và động lực tinh thần quyết định thắng lợi của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn phát triển mới.

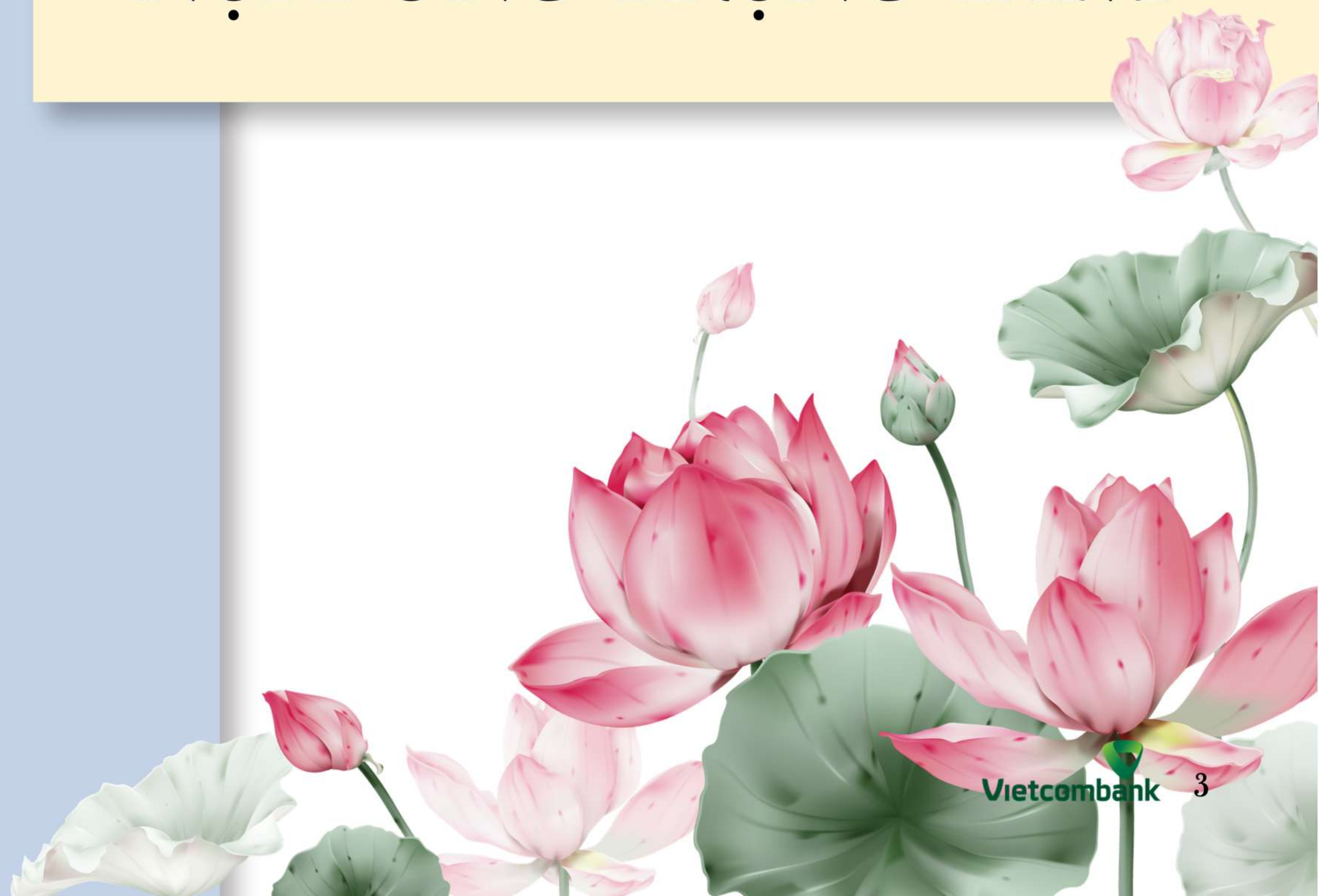
02

Làm rõ bước đột phá về tư duy lý luận và hành động của Đảng; chuyển mạnh từ yêu cầu “học tập và làm theo” sang “học tập và thực hành” tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh.

03

Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đột phá và trách nhiệm nêu gương của cấp ủy, người đứng đầu trong việc “học tập và thực hành” tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh, nhằm khơi dậy ý chí, sức sáng tạo và khát vọng cống hiến của con người Việt Nam, thực hiện các yêu cầu thực tiễn và mục tiêu phát triển đất nước hùng cường, phồn vinh, giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc trong giai đoạn phát triển mới.

NỘI DUNG TRỌNG TÂM



CÂU TRÚC CHUYÊN ĐỀ



PHẦN THỨ NHẤT

Sự phát triển tư duy lý luận của Đảng ta về học tập và thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh



PHẦN THỨ HAI

Những nội dung cốt lõi và giá trị của tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới



PHẦN THỨ BA

Yêu cầu thực tiễn và giải pháp đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn 2026 - 2030



SỰ PHÁT TRIỂN TƯ DUY LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG VỀ HỌC TẬP VÀ THỰC HÀNH TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHƯƠNG PHÁP, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Sự phát triển quan điểm của Đảng về học tập và thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh là kết quả quá trình thống nhất biện chứng giữa nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn cách mạng, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trải qua các thời kỳ cách mạng, quan điểm đó không ngừng được bổ sung, phát triển và hoàn thiện, ngày càng khẳng định đầy đủ hơn nội dung, tầm vóc, giá trị nền tảng, ý nghĩa chiến lược và sức sống bền vững của di sản Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

- 01 Quan điểm của Đảng về học tập và thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh thời kỳ trước đổi mới
- 02 Quan điểm của Đảng về học tập và thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh thời kỳ đổi mới
- 03 Điểm mới trong Chỉ thị số 07-CT/TW về học tập và thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh
- 04 Mối quan hệ biện chứng giữa các thành tố: tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ HỌC TẬP VÀ THỰC HÀNH TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHƯƠNG PHÁP, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH THỜI KỲ TRƯỚC ĐỔI MỚI



Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III (năm 1960)

“Suốt đời học tập đạo đức, tác phong của Người, bồi dưỡng phẩm chất cách mạng, không sợ gian khổ, không sợ hy sinh, rèn luyện mình thành những chiến sĩ trung thành với Đảng, với dân, xứng đáng là đồng chí, là học trò của HỒ CHỦ TỊCH”

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ II CỦA ĐẢNG (THÁNG 02/1951)

Yêu cầu chiến lược: “Toàn Đảng hãy ra sức học tập đường lối chính trị, tác phong và đạo đức cách mạng của Hồ Chủ tịch; sự học tập ấy, là điều kiện tiên quyết làm cho Đảng mạnh và làm cho cách mạng đi mau đến thắng lợi hoàn toàn”

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ III CỦA ĐẢNG (NĂM 1960)

Đảng đặt ra yêu cầu đẩy mạnh học tập tư tưởng, đạo đức và tác phong Hồ Chí Minh như một nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng và giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên.

SAU KHI CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TỪ TRẦN (NĂM 1969)

Ban Chấp hành Trung ương Đảng công bố Di chúc của Người và phát động đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân về học tập, noi theo gương Người.

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ IV (NĂM 1976) VÀ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ V (NĂM 1982)

Gắn chặt việc học tập, làm theo Bác với yêu cầu xây dựng Đảng cầm quyền trong sạch, vững mạnh, nâng cao bản lĩnh, phẩm chất cách mạng và năng lực tổ chức thực tiễn của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ HỌC TẬP VÀ THỰC HÀNH TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHƯƠNG PHÁP, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH THỜI KỲ ĐỔI MỚI

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ VI CỦA ĐẢNG (THÁNG 12/1986)



Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI (năm 1986)

“Muốn đổi mới tư duy, Đảng ta phải nắm vững bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, kế thừa di sản quý báu về tư tưởng và lý luận cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh”.

“Muốn đổi mới tư duy, Đảng ta phải nắm vững bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, kế thừa di sản quý báu về tư tưởng và lý luận cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh”.

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ VII CỦA ĐẢNG (THÁNG 6/1991)

Bước đột phá quan trọng về nhận thức lý luận của Đảng.

Chính thức đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào nền tảng tư tưởng.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Cương lĩnh năm 1991) : “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động.

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ IX CỦA ĐẢNG (THÁNG 4/2001)

Đánh dấu bước tiến quan trọng trong tư duy lý luận khi lần đầu tiên định nghĩa một cách khoa học, toàn diện nội hàm tư tưởng Hồ Chí Minh.

“Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại”.

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ HỌC TẬP VÀ THỰC HÀNH TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHƯƠNG PHÁP, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH THỜI KỲ ĐỔI MỚI

Trên cơ sở nền tảng lý luận đã được định hình, Đảng từng bước thể chế hóa, đưa việc học tập và làm theo Bác trở thành nhiệm vụ chiến lược, xuyên suốt trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng thông qua các văn kiện của Đảng:



Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 27/3/2003 của Ban Bí thư về đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới đặt nền móng bằng việc đẩy mạnh công tác nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh trong toàn xã hội.



Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị về tổ chức Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh tạo bước chuyển bằng việc phát động Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.



Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh định hình rõ yêu cầu đưa việc học tập và làm theo Bác từ một cuộc vận động trở thành nhiệm vụ thường xuyên, nền nếp



Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đánh dấu bước phát triển vượt bậc khi mở rộng nội dung từ học tập “tấm gương đạo đức” sang học tập và làm theo toàn diện cả “tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ HỌC TẬP VÀ THỰC HÀNH TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHƯƠNG PHÁP, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH THỜI KỲ ĐỔI MỚI

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG (NĂM 2021)



Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (năm 2021)



Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị

Tiếp tục phát triển nhận thức lý luận lên một bước mới, làm rõ mối quan hệ thống nhất giữa **03** nội dung: **Học tập, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên.**

Học tập và làm theo Bác không chỉ là trách nhiệm chính trị, mà còn là một nội dung quan trọng trong xây dựng văn hóa Đảng; trong đó nhấn mạnh vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị theo phương châm “chức vụ càng cao càng phải gương mẫu”, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ từ trong Đảng ra toàn xã hội.

ĐIỂM MỚI TRONG CHỈ THỊ SỐ 07-CT/TW

về học tập và thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh

Bám sát tầm nhìn chiến lược của Đại hội lần thứ XIV của Đảng, Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 13/7/2026 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới xác lập bước phát triển mới, mang tính đột phá về tư duy lý luận và phương thức tổ chức thực hiện, thể hiện qua **02 điểm cốt lõi**:

(1) Bổ sung thành tố “phương pháp Hồ Chí Minh”

(2) Chuyển mạnh từ tư duy “làm theo” sang hành động “thực hành”

Chủ tịch Hồ Chí Minh tham gia tát nước chống hạn cùng nông dân xã Đại Thanh, Hà Đông (nay là Hà Nội), ngày 12/1/1958. Ảnh: Tư liệu TTXVN



ĐIỂM MỚI TRONG CHỈ THỊ SỐ 07-CT/TW

về học tập và thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh

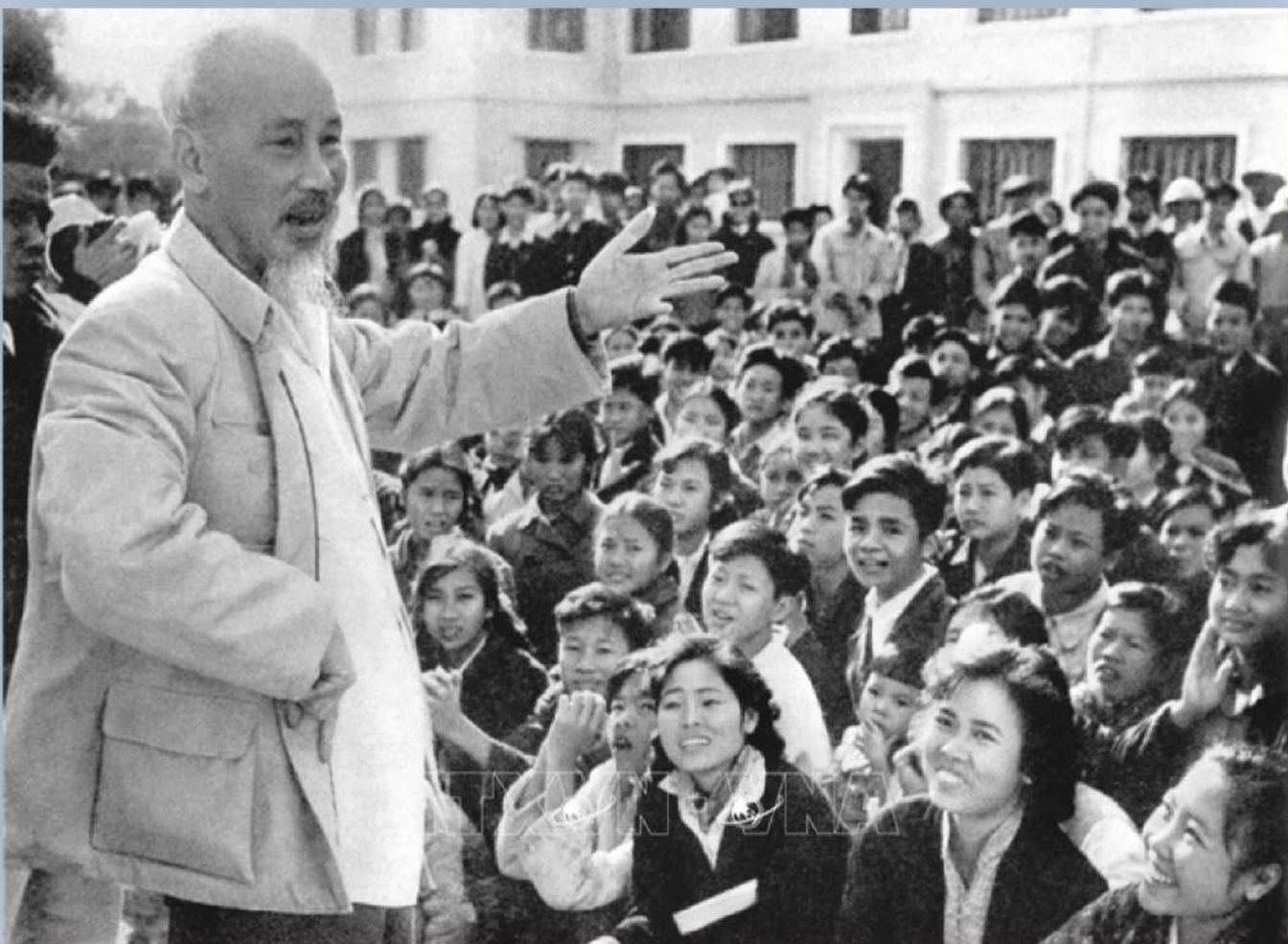
Ý NGHĨA CỦA VIỆC BỔ SUNG THÀNH TỐ "PHƯƠNG PHÁP HỒ CHÍ MINH"

Trong giai đoạn phát triển mới, việc học tập và vận dụng phương pháp Hồ Chí Minh là:

- **Cơ sở phương pháp luận** quan trọng giúp đội ngũ cán bộ, nhất là cấp chiến lược, nâng cao năng lực tư duy, năng lực quản trị quốc gia hiện đại.
- Chìa khóa lý luận để **phát hiện và tháo gỡ** dứt điểm các điểm nghẽn thể chế, khơi thông mọi nguồn lực phát triển đất nước nhanh, bền vững.
- Xác lập **bước chuyển tư duy căn bản** từ “học cái đúng” sang “học cách làm đúng”, từ “noi gương” sang “vận dụng sáng tạo phương pháp luận”.

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ PHÁT TRIỂN TỪ “LÀM THEO” SANG “THỰC HÀNH”

- Cơ sở khoa học từ di sản Hồ Chí Minh: Sinh thời, Người đặc biệt coi trọng mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn, luôn căn dặn: “Phải biến những điều đã học thành hành động cách mạng thực tế. Học phải đi đôi với hành”; học tập “cho hiểu mà làm cho đúng tức là thực hành chủ nghĩa Mác - Lênin”.
- Yêu cầu khách quan của bối cảnh phát triển mới: Việc học tập và làm theo Bác phải được chuyển hóa thành hành động thường xuyên, tự giác, thiết thực, gắn với nhiệm vụ và kết quả thực tiễn.



Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện với học sinh Trường Nghệ thuật Sân khấu Trung ương ở khu văn công Mai Dịch, Hà Nội (25/11/1961). Ảnh: Tư liệu TTXVN

MÔI QUAN HỆ BIỆN CHỨNG

TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHƯƠNG PHÁP VÀ PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Một chỉnh thể cấu trúc vẹn toàn, thống nhất biện chứng, gắn bó hữu cơ và tác động qua lại lẫn nhau, tạo nên hệ giá trị cốt lõi và phương thức hành động mẫu mực của người cán bộ, đảng viên.

✓ Tư tưởng

Vai trò nền tảng định hướng, là hệ thống quan điểm khoa học, cách mạng, nhân văn, xác lập thế giới quan, lý tưởng, mục tiêu và con đường phát triển của dân tộc

✓ Phương pháp

Cách thức chuyển hóa đường lối, chủ trương thành chương trình hành động sinh động, cụ thể; lựa chọn giải pháp đột phá phù hợp với quy luật khách quan, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ

✓ Đạo đức

Hệ thống chuẩn mực giá trị, nguyên tắc điều chỉnh hành vi, định hướng động cơ cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị và sức đề kháng trước chủ nghĩa cá nhân.

✓ Phong cách

Biểu hiện ổn định, nhất quán, sinh động của tư tưởng, đạo đức và phương pháp Hồ Chí Minh trong tư duy, diễn đạt, làm việc, lãnh đạo, nêu gương, ứng xử và sinh hoạt hàng ngày của Người

NỘI DUNG CỐT LÕI CỦA TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHƯƠNG PHÁP, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI



Tư tưởng, đạo đức, phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh là chỉnh thể cấu trúc vẹn toàn, kết tinh đỉnh cao trí tuệ, bản lĩnh chính trị và cốt cách văn hóa của dân tộc Việt Nam; là biểu hiện cho việc vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta. Di sản vô giá đó mang tầm vóc thời đại và ý nghĩa chiến lược sâu sắc; giữ vai trò là bộ phận hợp thành nền tảng tư tưởng vững chắc, kim chỉ nam hành động xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; là nguồn sức mạnh, động lực tinh thần nội sinh góp phần to lớn vào thắng lợi của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II tổ chức tại Chiến khu Việt Bắc (2/1951) - Đại hội đánh dấu bước trưởng thành mới về tư tưởng, đường lối chính trị của Đảng. Đảng từ bí mật trở lại hoạt động công khai với tên gọi Đảng Lao động Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển cách mạng. Ảnh: Tư liệu TTXVN

04 NỘI DUNG CỐT LÕI CỦA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Quan điểm về mục tiêu của cách mạng Việt Nam

Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Độc lập dân tộc là tiền đề, điều kiện tiên quyết để xây dựng chủ nghĩa xã hội; chủ nghĩa xã hội là cơ sở bảo đảm vững chắc cho nền độc lập dân tộc, là con đường duy nhất để thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh và đem lại cuộc sống tự do, hạnh phúc cho Nhân dân.

Quan điểm về nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam

Cách mạng Việt Nam là một chỉnh thể gồm hai giai đoạn có quan hệ mật thiết: cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân (giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng giai cấp, giải phóng con người) và cách mạng xã hội chủ nghĩa (xây dựng xã hội mới giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc).

Quan điểm về vị trí, vai trò của Đảng và hệ thống chính trị cách mạng - lực lượng lãnh đạo, tổ chức cách mạng Việt Nam

Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo cách mạng Việt Nam, đồng thời là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố bảo đảm cho cách mạng giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và tổ chức, lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng.

Quan điểm về lực lượng thực hiện cách mạng Việt Nam

Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược có ý nghĩa quyết định đối với thắng lợi của cách mạng Việt Nam, đồng thời là nguồn sức mạnh nội sinh to lớn của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

03 NỘI DUNG CỐT LÕI CỦA ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

Quan điểm về bản chất, vị trí, vai trò của đạo đức cách mạng

Đạo đức cách mạng là đạo đức mới, đạo đức hành động vì lợi ích chung, đối lập hoàn toàn với chủ nghĩa cá nhân ích kỷ.

Đạo đức là cái “gốc”, nền tảng của người cách mạng, giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành và củng cố bản lĩnh chính trị, phẩm chất, uy tín và năng lực thực thi nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên.

Đạo đức cách mạng phải được thể hiện bằng hành động và kết quả thực tiễn, thông qua sự thống nhất giữa lời nói với việc làm, giữa nhận thức với hành động và giữa quyền hạn với trách nhiệm.

Quan điểm về các nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng

03 nguyên tắc cơ bản:

- (1) Nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức;
- (2) Xây đi đôi với chống;
- (3) Tu dưỡng đạo đức suốt đời.

Quan điểm về các chuẩn mực cốt lõi của đạo đức cách mạng

04 chuẩn mực cốt lõi:

- (1) Trung với nước, hiếu với dân;
- (2) Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư;
- (3) Thương yêu con người, sống có tình, có nghĩa;
- (4) Có tinh thần quốc tế trong sáng.

Cụ thể hóa các chuẩn mực đạo đức trong giai đoạn phát triển mới: Quán triệt quan điểm của Đại hội XIV, Chỉ thị số 07-CT/TW và các quy định của Đảng về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới (nhất là Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị), các chuẩn mực đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh phải được thực hành đồng bộ, bứt phá và cụ thể hóa thành những yêu cầu hành động phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên.

Chú trọng:

- (1) Yêu nước, tôn trọng Nhân dân, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc;
- (2) Bản lĩnh, đổi mới, sáng tạo, hội nhập;
- (3) Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư;
- (4) Đoàn kết, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm;
- (5) Gương mẫu, khiêm tốn, tu dưỡng rèn luyện, học tập suốt đời.

07 NỘI DUNG CỐT LÕI CỦA PHƯƠNG PHÁP HỒ CHÍ MINH



01 Lý luận gắn liền với thực tiễn, tôn trọng quy luật khách quan

“Mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước phải thực sự xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của nhân dân”.

02 Xác định mục tiêu chiến lược và nhiệm vụ trọng tâm

Kiên định mục tiêu chiến lược; tập trung khâu đột phá, tháo gỡ điểm nghẽn; đổi mới phương thức quản trị, tạo động lực bứt phá, đưa đất nước vững vàng tiến bước trong kỷ nguyên mới.

03 “Dĩ bất biến ứng vạn biến” - giải quyết biện chứng mối quan hệ giữa chiến lược và sách lược

Kiên định về nguyên tắc, vững vàng về bản lĩnh, kiên quyết giữ vững độc lập, tự chủ; kiên trì đường lối đối ngoại hòa bình, hợp tác và phát triển; đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết, trước hết. Mềm dẻo, linh hoạt trong sách lược ứng xử, chủ động, khôn khéo trong xử lý các mối quan hệ quốc tế phức tạp; đa phương hóa, đa dạng hóa mối quan hệ; chuyển hóa thách thức thành cơ hội, kiên quyết giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để tạo xung lực bứt phá phát triển đất nước.

Cái “bất biến” là độc lập dân tộc, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích tối cao của quốc gia - dân tộc; cái “vạn biến” là sự điều chỉnh linh hoạt, mềm dẻo về phương thức, biện pháp và ứng xử chính trị phù hợp với sự biến dịch của tình hình thực tiễn nhằm bảo vệ cái “bất biến”.

07 NỘI DUNG CỐT LÕI CỦA PHƯƠNG PHÁP HỒ CHÍ MINH

04 Tạo lực, lập thế và nắm bắt thời cơ

Lực là sức mạnh tổng hợp quốc gia với hạt nhân là khối đại đoàn kết toàn dân tộc; Thế là vị thế chính trị, môi trường chiến lược và cục diện có lợi; Thời là khả năng dự báo khoa học, đón đầu và nắm bắt kịp thời các cơ hội lịch sử.

06 Bồi dưỡng, sử dụng và phát huy vai trò của cán bộ

“Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”.

Công tác cán bộ phải được thực hiện trên cơ sở đánh giá khách quan, toàn diện; coi trọng cả phẩm chất đạo đức và năng lực thực tiễn; gắn đào tạo, bồi dưỡng với bố trí, sử dụng đúng người, đúng việc và phát huy sở trường của từng cán bộ.

05 Nêu gương, kết hợp với tự phê bình và phê bình

“Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”¹ và yêu cầu việc tự phê bình, phê bình phải được tiến hành thường xuyên, tự giác như “rửa mặt hằng ngày” trên tinh thần thẳng thắn, chân thành và tình đồng chí thương yêu lẫn nhau.

Thực hành văn hóa nêu gương từ trên xuống dưới; siết chặt kỷ cương, kiểm soát quyền lực; xây dựng văn hóa liêm chính và tự trọng, “tự soi, tự sửa”.

07 Biết thắng từng bước

Phải xem xét mối quan hệ và biến đổi giữa lực lượng cách mạng và lực lượng phản cách mạng, giữa bên trong và bên ngoài, giữa mục tiêu trước mắt và mục tiêu lâu dài, giữa tất cả các nhân tố của sự vận động cụ thể của thực tiễn cách mạng.

05 NỘI DUNG CỐT LÕI PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH



01 Tư duy độc lập, tự chủ, đổi mới sáng tạo

Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, phải tiên phong, quyết liệt thực hành đổi mới tư duy công vụ: hình thành tư duy chiến lược và tầm nhìn hệ thống; tư duy đột phá và đổi mới sáng tạo; nâng cao tư duy phản biện khoa học; bản lĩnh, tự lực, tự cường trong hành động.

02 Diễn đạt súc tích, trong sáng, giản dị, dễ hiểu và truyền cảm hứng

Phong cách diễn đạt của Người đặc trưng bởi sự ngắn gọn, súc tích, chính xác, đi thẳng vào bản chất vấn đề bằng ngôn ngữ giản dị, gần gũi với đời sống, giúp quần chúng nhân dân “dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện”.

Công tác tư tưởng và tuyên giáo trong giai đoạn cách mạng mới đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên thực hành đổi mới căn bản cách thức tuyên truyền; nâng cao tính thuyết phục và truyền cảm hứng; thống nhất giữa nói và viết, kịp thời, đấu tranh sắc bén phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

03 Làm việc khoa học, sâu sát thực tiễn, gần dân và đạt hiệu quả công tác làm thước đo

Phong cách hành động cốt lõi của người cán bộ, đảng viên trong điều kiện Đảng cầm quyền, đổi lập hoàn toàn với chủ nghĩa quan liêu, mệnh lệnh hành chính.

Đội ngũ cán bộ, đảng viên phải quyết liệt đổi mới tư duy công vụ, lề lối công tác. Chuyển từ tư duy “lãnh đạo” sang tư duy “phục vụ, kiến tạo phát triển”; sâu sát cơ sở, bám nắm thực tiễn, chống bệnh thành tích; thực hành dân chủ thực chất gắn liền với kỷ cương; nói đi đôi với làm, quyết liệt hành động vì lợi ích chung.

05 NỘI DUNG CỐT LÕI PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

04

Ứng xử chân thành, nhân văn, khiêm tốn, độ lượng và tinh tế

Phong cách ứng xử của Người đặc trưng bởi sự chân thành, khiêm nhường thực sự, lòng nhân ái bao la, tôn trọng con người và giàu tinh thần khoan dung, độ lượng.

Cán bộ, đảng viên phải có sự bất phá trong thực hành phong cách ứng xử công vụ, chuẩn mực hành vi. Thực hành văn hóa ứng xử trọng dân và lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; ứng xử chuẩn mực, trách nhiệm trong hệ thống chính trị; xây dựng hình ảnh người cán bộ liêm chính, giàu lòng bác ái.

05

Sinh hoạt giản dị, thanh cao, ngăn nắp và quyết liệt chống lãng phí

Phong cách sinh hoạt của Người nổi bật ở lối sống vô cùng giản dị, thanh cao, khoa học và ngăn nắp.

Coi việc rèn luyện lối sống là nhiệm vụ chính trị quan trọng thông qua ba đột phá: đưa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trở thành văn hóa tự thân; kiên quyết bài trừ lối sống xa hoa, thực dụng; xây dựng lối sống văn hóa, mẫu mực và liêm chính.



GIÁ TRỊ TRƯỜNG TÔN CỦA TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHƯƠNG PHÁP, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

GIÁ TRỊ VỀ MẶT LÝ LUẬN

VỀ TƯ TƯỞNG

Tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin hợp thành nền tảng tư tưởng vững chắc của Đảng ta

Thế giới quan khoa học và phương pháp luận duy vật biện chứng để Đảng ta không ngừng bổ sung, phát triển, hoàn thiện Cương lĩnh chính trị, hoạch định đường lối và chiến lược phát triển đất nước phù hợp với quy luật khách quan.

Điểm tựa lý luận để Đảng chủ động đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực cầm quyền, tinh gọn triệt để bộ máy và xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; tăng cường đại đoàn kết toàn dân tộc; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

VỀ ĐẠO ĐỨC

Đặt nền móng lý luận vững chắc cho việc định hình nền đạo đức cách mạng Việt Nam - nền đạo đức hành động, lấy liêm chính, chí công vô tư làm cốt lõi.

Căn cứ lý luận trực tiếp để Đảng ban hành, hoàn thiện các quy chế, quy định về trách nhiệm nêu gương, những điều đảng viên không được làm và đặc biệt là cụ thể hóa thành Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

Giúp Đảng ta thiết lập cơ chế tự kiểm soát, tự soi, tự sửa, nâng cao sức đề kháng trước nguy cơ tha hóa của quyền lực.



GIÁ TRỊ TRƯỜNG TỒN CỦA TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHƯƠNG PHÁP, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

GIÁ TRỊ VỀ MẶT LÝ LUẬN

VỀ PHƯƠNG PHÁP

Làm phong phú, sâu sắc kho tàng phương pháp luận cách mạng, khoa học và nghệ thuật lãnh đạo của Đảng cầm quyền.

Cung cấp công cụ có tính phương pháp luận khoa học để các cấp ủy đổi mới tư duy vĩ mô, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực tổ chức thực tiễn và quản trị quốc gia hiện đại.

Tạo cơ sở phương pháp luận để tháo gỡ dứt điểm các điểm nghẽn thể chế, khơi thông mọi nguồn lực bứt phá phát triển đất nước nhanh, bền vững.

VỀ PHONG CÁCH

Mô hình mẫu mực về diện mạo hành vi, tác phong của người cán bộ cách mạng; là chất liệu khoa học để Đảng ta xây dựng và định hình lý luận về văn hóa lãnh đạo, văn hóa cầm quyền, văn hóa công vụ phục vụ nhân dân.

Vũ khí lý luận sắc bén để triệt tiêu chủ nghĩa quan liêu, bệnh hình thức, thói xa dân, hách dịch, cửa quyền và bệnh sợ sai, né tránh trách nhiệm trong một bộ phận cán bộ hiện nay.

Cơ sở khoa học, là vũ khí sắc bén nhất để toàn Đảng chủ động nhận diện, đấu tranh phản bác trực diện, có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch; kiên quyết bảo vệ vững chắc trận địa tư tưởng, lý luận của Đảng



GIÁ TRỊ TRƯỜNG TỒN CỦA TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHƯƠNG PHÁP, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

GIÁ TRỊ THỰC TIỄN



Nguồn lực tinh thần to lớn, động lực nội sinh quyết định sự phát triển của cách mạng Việt Nam.

Nền tảng để đất nước vững bước tiến vào kỷ nguyên mới của dân tộc.

Hệ thống chuẩn mực rèn luyện, tu dưỡng tối ưu để Đảng ta xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên “có đức, có tài”.

“Cầm nang” phương pháp luận để Đảng đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của tổ chức đảng.

Kim chỉ nam để quyết liệt tháo gỡ dứt điểm các “điểm nghẽn” thể chế; khơi thông các nguồn lực; tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

Bác Hồ về thăm và chúc tết nhân dân xã Vật Lại, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây và trồng cây đa lưu niệm trên đồi cây của xã, ngày 16/2/1969. Ảnh: TTXVN

GIÁ TRỊ TRƯỜNG TÔN CỦA TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHƯƠNG PHÁP, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

GIÁ TRỊ THỜI ĐẠI VÀ Ý NGHĨA QUỐC TẾ

Hình mẫu về việc vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn một nước thuộc địa, nửa phong kiến đi lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua giai đoạn phát triển chế độ tư bản chủ nghĩa là những giá trị lý luận vô giá, làm phong phú và phát triển sâu sắc thêm kho tàng lý luận cách mạng của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

Chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” mà Người nêu lên đã trở thành giá trị chung, thông điệp có sức lan tỏa sâu rộng, thể hiện giá trị phổ quát của khát vọng độc lập, tự do trong đời sống chính trị và tinh thần của các dân tộc trên thế giới.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, những giá trị nhân văn, hòa bình, khoan dung trong di sản Hồ Chí Minh tiếp tục đóng góp vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển bền vững.



Tổng thống Indonesia Sukarno đón Bác Hồ thăm chính thức Indonesia, tháng 2/1959. Ảnh: Tư liệu/TTXVN phát

YÊU CẦU THỰC TIỄN VÀ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH HỌC TẬP, THỰC HÀNH TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHƯƠNG PHÁP, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030



Ngày 27/4/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến bỏ phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân khu phố Ba Đình khóa V tại hòm phiếu số 6, đơn vị bầu cử 1, tiểu khu 1, khu phố Ba Đình, Hà Nội. Ảnh: TTXVN

Hệ thống giải pháp đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn 2026 - 2030 là sự cụ thể hóa các định hướng chiến lược tại Văn kiện Đại hội XIV của Đảng và Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 13/7/2026 của Bộ Chính trị. Đây là bước chuyển trọng yếu nhằm thống nhất nhận thức, củng cố ý chí và xác lập quyết tâm hành động trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Việc triển khai các nhóm giải pháp được tổ chức đồng bộ, khoa học theo nguyên tắc “6 rõ” (rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ kết quả), lấy sản phẩm, chất lượng, hiệu quả công việc và sự hài lòng của nhân dân làm thước đo kết quả học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh; thước đo hiệu quả quản trị, góp phần tháo gỡ triệt để các vướng mắc thể chế, khơi thông mọi nguồn lực đưa đất nước bứt phá trong kỷ nguyên mới.

BỐI CẢNH, YÊU CẦU THỰC TIỄN



Ngày 28/12/1967, Bác Hồ họp Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương Đảng quyết định chủ trương mở đợt Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân (1968). Ảnh: TTXVN

Triển khai học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh phải chuyển hóa thành trở hành động cụ thể, thiết thực, xuyên suốt trong cả nhiệm kỳ.

Bám sát tinh thần Văn kiện Đại hội XIV của Đảng, Chỉ thị số 07-CT/TW, lồng ghép đồng bộ, liên tục các nghị quyết, chủ trương chiến lược của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị.

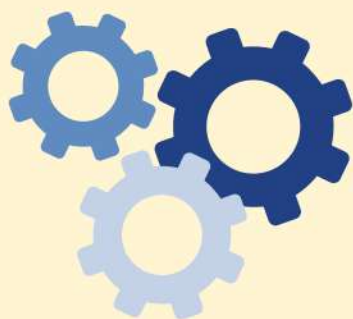
MỤC TIÊU CAO NHẤT:

Khơi dậy tinh thần tự tin, tự chủ, tự cường, quyết liệt tháo gỡ triệt để các nút thắt, điểm nghẽn, tạo xung lực bứt phá để thực hiện thắng lợi hai mục tiêu chiến lược gắn liền những cột mốc lịch sử vĩ đại

ĐỊNH HƯỚNG HÀNH ĐỘNG TRONG KỶ NGUYÊN PHÁT TRIỂN MỚI CỦA ĐẤT NƯỚC

01

Bảo đảm tính toàn diện, hệ thống; chuyển hóa việc thực hành thành nhu cầu tự giác trong thực thi công vụ và sinh hoạt hằng ngày. Các nội dung thực hành phải gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và được đánh giá trực tiếp qua kết quả công tác thực tế.



02

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu. Cán bộ lãnh đạo phải tiên phong về đạo đức công vụ, bản lĩnh chính trị và năng lực đổi mới; phân định rõ thẩm quyền gắn với trách nhiệm giải trình cá nhân.



03

Đổi mới phương thức tuyên truyền, giáo dục chính trị; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số. Tập trung số hóa hệ thống tư liệu di sản Hồ Chí Minh; xây dựng hệ sinh thái truyền thông số đa nền tảng nhằm phục vụ hiệu quả việc tra cứu, học tập và kiểm tra đánh giá.



CỤ THỂ HÓA CÁC NHÓM GIẢI PHÁP HÀNH ĐỘNG

GẮN VỚI CÁC NGHỊ QUYẾT CHIẾN LƯỢC CỦA ĐẢNG

01

Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện

03

Đột phá phát triển khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; hoàn thiện thể chế phát triển gắn với bứt phá kinh tế, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, chuyển đổi cơ cấu và chất lượng nguồn nhân lực

02

Phát triển các lĩnh vực của đời sống xã hội, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc

04

Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, bảo vệ vững chắc chủ quyền, lợi ích quốc gia trong kỷ nguyên mới

XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN



Nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, quyết liệt tháo gỡ “nút thắt”, “điểm nghẽn” và chuẩn hóa quy trình quản trị

01



Đổi mới tư duy, thực hiện nghiêm túc chủ trương chiến lược về phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế nhà nước

02



Quyết liệt kiên toàn về tổ chức bộ máy, xây dựng mô hình chính quyền địa phương hai cấp tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả

03



Đổi mới mạnh mẽ phương pháp làm việc; bảo vệ, khuyến khích cán bộ năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

04



Thực hành đạo đức công vụ gắn với kỷ cương, liêm chính; kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân và bệnh hình thức

05



Hiện đại hóa công tác quản trị, định lượng hóa việc thực hành đạo đức công vụ thông qua ứng dụng công nghệ số

06



Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên

07

PHÁT TRIỂN CÁC LĨNH VỰC CỦA ĐỜI SỐNG XÃ HỘI, KHƠI DẬY KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC GIÀU MẠNH, PHỒN VINH, VĂN MINH, HẠNH PHÚC

01

Phát huy vai trò chủ thể của nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy tinh thần tự chủ, tự cường và khát vọng cống hiến

02

Vận dụng sáng tạo phương pháp dân vận Hồ Chí Minh, kiên quyết khắc phục tư duy hành chính hóa, áp đặt

03

Phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện

04

Bảo đảm an sinh xã hội, cụ thể hóa tinh thần “vì nhân dân phục vụ” bằng các chính sách bao phủ và bền vững

05

Phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; coi văn hóa là nền tảng tinh thần, sức mạnh nội sinh; xây dựng con người toàn diện, là động lực to lớn, hệ điều tiết sự phát triển bền vững đất nước

06

Thực hiện bước chuyển chiến lược trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

07

Xây dựng và phát triển giáo dục quốc dân hiện đại, công bằng và chất lượng ngang tầm khu vực và thế giới, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, THÚC ĐẨY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO; HOÀN THIỆN THỂ CHẾ PHÁT TRIỂN GẮN VỚI BỨT PHÁ KINH TẾ, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ CHUYỂN ĐỔI XANH, CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG, CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU VÀ CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC



Nền tảng để tạo sự bứt phá phát triển kinh tế đòi hỏi phải hoàn thiện nhận thức lý luận, giải quyết thấu đáo và hiệu quả mối quan hệ cốt lõi giữa Nhà nước, thị trường và xã hội theo phương châm chiến lược: **“Nhà nước mạnh - thị trường hiệu quả - xã hội, doanh nghiệp và người dân năng động, sáng tạo”**.



Tích hợp sâu rộng các nghị quyết về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, hội nhập quốc tế, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.



Triển khai quyết liệt chủ trương về phát triển kinh tế tư nhân, để kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia, tạo điều kiện thuận lợi về số lượng doanh nghiệp hoạt động, đóng góp lớn vào GDP và giải quyết việc làm cho người lao động.



Thực hiện hiệu quả chủ trương phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Chuyển biến căn bản tư duy thu hút đầu tư nước ngoài từ thụ động sang chủ động lựa chọn, dẫn dắt dòng vốn thể hệ mới nhằm nâng cao năng lực nội sinh quốc gia.



Quán triệt sâu sắc chủ trương chiến lược về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia; xác lập nguyên tắc năng lượng phải đi trước một bước, hài hòa giữa phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường và bảo đảm an ninh - quốc phòng.



Đẩy mạnh đổi mới mô hình phát triển kinh tế đất nước theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 28/7/2026, chú trọng phát triển kinh tế dựa trên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

TĂNG CƯỜNG TIỀM LỰC QUỐC PHÒNG, AN NINH, CHỦ ĐỘNG, TÍCH CỰC HỘI NHẬP QUỐC TẾ, BẢO VỆ VỮNG CHẮC CHỦ QUYỀN LỢI ÍCH QUỐC GIA TRONG KỶ NGUYÊN MỚI



Nâng cao năng lực tự chủ chiến lược bằng việc xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh vững chắc.



Bộ phận đặc biệt quan trọng của tiềm lực an ninh quốc gia trong tình hình mới là an ninh tư tưởng, an ninh chính trị và bảo vệ vững chắc trận địa tư tưởng của Đảng.

Nêu cao kỷ luật phát ngôn, chuẩn mực văn hóa ứng xử của cán bộ, đảng viên trên không gian mạng; chủ động lan tỏa thông tin chính thống để định hướng dư luận xã hội và quản trị niềm tin xã hội trên không gian số.



Triển khai toàn diện, hiệu quả Chiến lược An ninh quốc gia theo Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV. Chủ động xây dựng thế trận an ninh nhân dân, nền an ninh nhân dân vững chắc; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh trên từng địa bàn, lĩnh vực; phát hiện và xử lý kịp thời các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống, bảo vệ an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để bứt phá đi lên trong kỷ nguyên mới.



Quán triệt quan điểm đối ngoại là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân.



Chủ động nâng cao năng lực dự báo chiến lược từ sớm, từ xa; nghiên cứu quy luật vận động của chủ nghĩa tư bản hiện đại và các tập hợp lực lượng mới của các cường quốc nhằm chuẩn bị đầy đủ các phương án ứng phó hiệu quả với mọi tình huống phức tạp có thể xảy ra, bảo đảm an ninh quốc gia gắn liền với an ninh kinh tế và an ninh văn hóa số.



Việc nghiên cứu, quán triệt và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 13/7/2026 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng không chỉ là một đợt sinh hoạt chính trị mà là bước chuyển chiến lược về phương pháp luận hành động của Đảng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn đại biểu Anh hùng, Chiến sĩ thi đua và Dũng sĩ diệt Mỹ của Quân giải phóng miền Nam ra thăm miền Bắc (20/7/1968).
Ảnh: TTXVN

Bằng việc chuyển mạnh từ nhận thức sang hành động, từ tư duy “làm theo” sang quyết tâm “thực hành” di sản Hồ Chí Minh, cụ thể hóa đạo đức công vụ bằng sản phẩm thực tế và siết chặt kỷ luật thực thi nghiêm minh, toàn hệ thống chính trị sẽ tạo ra một xung lực, khơi thông các điểm nghẽn về thể chế, khắc phục khâu yếu là tổ chức thực hiện, huy động mọi nguồn lực đưa đất nước vững vàng bứt phá trong kỷ nguyên mới.



PHỦ XANH THÔNG TIN, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC
CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRONG
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT TRỤ CỘT